

Tuần 3,4

Ngày soạn: 21/9/2025

Tiết 3,4

Ngày dạy: 23/09-03/10/2025

BÀI 2: THÔNG TIN TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ (t1)**I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức:**

- Biết được định nghĩa, đặc điểm của thông tin số và thông tin số trong xã hội.
- Hiểu rằng thông tin số được bảo hộ quyền tác giả và có độ tin cậy khác nhau.

2. Năng lực:**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- Giao tiếp và hợp tác: có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động tin học.

2.2. Năng lực Tin học

- Biết tôn trọng quyền tác giả của thông tin số. (NLe)
- Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lý vào trao đổi thông tin để tìm hiểu về những thông tin số cụ thể. (NLd)
- Có ý thức ban đầu về quản lý thông tin số trên các phương tiện thông tin (Nla)

3. Phẩm chất:

- Rèn luyện đức tính chăm chỉ, sáng tạo không ngừng nâng cao hiệu suất lao động.
- Củng cố tinh thần yêu nước và trách nhiệm công dân qua mối liên hệ sự phát triển Khoa học – Công nghệ trên thế giới với sự phát triển Tin học của đất nước.

- Đối với HS khuyết tật: Viết được bài, theo dõi video, Rèn luyện đức tính chăm chỉ

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với giáo viên:** Sách giáo khoa Tin học 8.

- Máy tính, máy chiếu.
- Một số tệp hình ảnh mẫu.
- Phiếu học tập.

2. Đối với học sinh: Sách giáo khoa Tin học 8, vở ghi.**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC****1. Hoạt động Khởi động**

a. Mục tiêu: Học sinh có cái nhìn đầu tiên về thông tin trong môi trường số.

b. Nội dung: Thông tin trong môi trường số

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS đóng vai Khoa và An trong Hoạt động 1 SGK trang 10. GV chuẩn bị điện thoại và các bức ảnh có sẵn. Hỏi các bạn còn lại các câu hỏi trong hoạt động đó.
- HS trả lời.
- GV dẫn dắt HS vào bài học: như vậy ta thấy các bức ảnh là một trong rất nhiều thông tin số được trao đổi từng giờ từng phút trên các mạng máy tính. Hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu về các thông tin trong môi trường số.

2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới**Hoạt động 1: Thông tin số**

a. Mục tiêu: Biết thông tin số là gì. Những gì có thể làm đối với một thông tin số.

b. Nội dung: Định nghĩa và đặc điểm của thông tin số.

c. Sản phẩm: Phiếu học tập

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - GV hỏi HS: bức ảnh trong điện thoại của bạn Khoa chụp có tồn vật liệu gì để tạo ra không và chuyển cho bạn An có bị mất đi không? - HS trả lời. GV giảng định nghĩa thông tin số. - GV biểu diễn việc nhân bản và trao đổi một bức ảnh (thông tin số). Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: - HS suy nghĩ, tham khảo SGK trả lời câu hỏi - GV quan sát và trợ giúp các nhóm Bước 3: Báo cáo, thảo luận: - HS cử đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau. Bước 4: Kết luận, nhận định: - GV nhận xét, kết luận, chính xác hóa kiến thức. - GV yêu cầu HS đọc ghi nhớ.	1. Thông tin trong môi trường số a. Thông tin số - Thông tin được mã hóa thành dãy bit, được chuyển vào máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng,... để có thể lan truyền, trao đổi trong môi trường kỹ thuật số còn được gọi ngắn gọn là thông tin số.

Hoạt động 2: Thông tin số trong xã hội

a. Mục tiêu: Hiểu được máy tính đã thay đổi thế giới như thế nào

b. Nội dung: Hiểu các vấn đề của thông tin số trong xã hội

c. Sản phẩm: Phiếu học tập

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: + <i>Máy chủ của dịch vụ thư điện tử có lưu trữ bức ảnh Khoa gửi không?</i> + <i>Những ai có thể xem được bức ảnh An đưa lên mạng xã hội?</i>	1. Thông tin trong môi trường số b. Thông tin số trong xã hội + <i>Có thể được lưu trữ với dung lượng rất lớn bởi rất nhiều cá nhân, tổ chức và được cấp quyền truy cập khác nhau.</i>

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
+ An có thể gửi ảnh sau khi chỉnh sửa cho Khoa hoặc các bạn khác được không? - GV yêu cầu HS suy ngẫm: Tất cả thông tin số đều đáng tin cậy phải không? - GV đưa ra câu hỏi củng cố: Em hãy chọn phương án ghép đúng: Thông tin số được nhiều tổ chức và cá nhân lưu trữ với dung lượng rất lớn, A. được truy cập tự do và có độ tin cậy khác nhau. B. được bảo hộ quyền tác giả và không đáng tin cậy. C. được bảo hộ quyền tác giả và có độ tin cậy khác nhau. D. được bảo hộ quyền tác giả và rất đáng tin cậy. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: - HS suy nghĩ, tham khảo SGK trả lời câu hỏi - GV quan sát và trợ giúp các nhóm Bước 3: Báo cáo, thảo luận: - HS cử đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau. Bước 4: Kết luận, nhận định: - GV nhận xét, kết luận, chính xác hóa kiến thức. - GV yêu cầu HS đọc ghi nhớ.	+ Rất nhiều người có thể xem hay tiếp tục chia sẻ bức ảnh đó, bao gồm người An quen và không quen. + An có thể gửi ảnh sau khi chỉnh sửa cho Khoa hoặc các bạn khác. - Thông tin số có độ tin cậy rất khác nhau, phụ thuộc vào nguồn gốc và mục tiêu thông tin. - Đáp án đúng: C

3. Hoạt động luyện tập

a. Mục tiêu: Củng cố, luyện tập kiến thức vừa học.

b. Nội dung: Bài 1 phần Luyện tập trang 13 SGK.

c. Sản phẩm: Bài làm của học sinh, kỹ năng giải quyết nhiệm vụ học tập.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS làm bài tập 1 trong phần Luyện tập trang 13 SGK.

- HS suy nghĩ, làm bài tập và báo cáo kết quả

Luyện tập

Bài 1. Em hãy kể tên 3 ứng dụng thu thập nhiều thông tin từ người sử dụng và cho biết:

a) Tổ chức, cá nhân nào sở hữu các ứng dụng đó?

b) Mỗi ứng dụng thu thập dạng thông tin nào?

GV có thể gợi ý cho học sinh về một ứng dụng nào đó. Ví dụ: khi đăng ký Facebook cần thông tin về họ tên, địa chỉ email, ngày tháng năm sinh,...

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học giải quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: Nhận xét về một thông tin số.

c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. Tổ chức thực hiện:

GV đưa câu hỏi về nhà: em hãy tìm kiếm trên Internet thông tin về một đội bóng, một cầu thủ hoặc một nhân vật mà em yêu thích. theo em thông tin đó có phải là thông tin số hay không? Thông tin này được lưu trữ bởi tổ chức nào?

TIẾT 4

BÀI 2: THÔNG TIN TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ (Tiếp)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết nguy cơ về tin giả, tin không đáng tin cậy.
- Biết cách xác định độ tin cậy của thông tin.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự chủ trong việc phân biệt tính đúng – sai của thông tin. Biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

- Giao tiếp và hợp tác: có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động tin học.

2.2. Năng lực Tin học

- Có ý thức cảnh giác trước các thông tin số không đáng tin cậy. (NLb)
- Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lý vào trao đổi thông tin để tìm hiểu về những thông tin số cụ thể. (NLd)
- Có ý thức ban đầu về quản lý thông tin số trên các phương tiện thông tin (Nla)

3. Phẩm chất:

- Rèn luyện đức tính chăm chỉ, sáng tạo không ngừng nâng cao hiệu suất lao động.

- Củng cố tinh thần yêu nước và trách nhiệm công dân qua mối liên hệ sự phát triển Khoa học – Công nghệ trên thế giới với sự phát triển Tin học của đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: Sách giáo khoa Tin học 8.

- Máy tính, máy chiếu.
- Video trên Youtube.
- Phiếu học tập.

2. Đối với học sinh: Sách giáo khoa Tin học 8, vở ghi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động Khởi động (5 phút)**a. Mục tiêu:** Kiểm tra kiến thức cũ.**b. Nội dung:** Những đặc điểm chính của thông tin số**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV đưa ra câu hỏi: Thông tin số có những đặc điểm chính nào?

- HS trả lời. GV nhận xét, cho điểm.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ở tiết trước chúng ta đã được tìm hiểu về thông tin trong môi trường số (hay còn gọi là thông tin số). Tiết này chúng ta sẽ cùng xác định thông tin đáng tin cậy trên môi trường số.

2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới**Hoạt động 1: Thông tin đáng tin cậy (25 phút)****a. Mục tiêu:** Biết nguy cơ về tin giả, tin không đáng tin cậy. Biết cách xác định độ tin cậy của thông tin.**b. Nội dung:** Độ tin cậy của thông tin số.**c. Sản phẩm:** Phiếu học tập**d. Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân trả lời các câu hỏi sau: + Em hãy kể lại một nội dung trên mạng mà em biết đó là tin giả. + Tin giả đó gây ra tác hại gì nếu người đọc tin vào điều đó? + Làm thế nào để em biết nó là tin giả? - GV cho HS xem video về vấn nạn tin giả: https://www.youtube.com/watch?v=N1nJkrmzE0g - GV yêu cầu HS đọc sách giáo khoa trang 13, hoạt động nhóm để trả lời câu hỏi: <i>Nêu một số cách để xác định được thông tin đáng tin cậy hay không?</i> Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: - HS suy nghĩ, tham khảo SGK trả lời câu hỏi - GV quan sát và trợ giúp các nhóm Bước 3: Báo cáo, thảo luận: - HS cử đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau. Bước 4: Kết luận, nhận định:	2. Thông tin đáng tin cậy - Một số gợi ý giúp xác định được thông tin đáng tin cậy hay không: + Xác định nguồn thông tin. + Phân biệt ý kiến và sự kiện + Kiểm tra chứng cứ của kết luận. + Đánh giá tính thời sự của thông tin.

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
- GV nhận xét, kết luận, chính xác hóa kiến thức. - GV yêu cầu HS đọc ghi nhớ.	

3. Hoạt động luyện tập (5 phút)

a. Mục tiêu: củng cố, luyện tập kiến thức vừa học.

b. Nội dung: Bài 2 phần Luyện tập trang 13 SGK.

c. Sản phẩm: Bài làm của học sinh, kỹ năng giải quyết nhiệm vụ học tập.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS làm bài tập 2 trong phần Luyện tập trang 13 SGK.

- HS suy nghĩ, làm bài tập và báo cáo kết quả

Luyện tập

Bài 2. Em hãy đánh giá độ tin cậy của thông tin được cung cấp từ 3 ứng dụng ở bài 1 mà tiết trước các em đã kể ra.

4. Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học giải quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: Phân tích mức độ tin cậy của một nguồn tin.

c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. Tổ chức thực hiện:

GV đưa câu hỏi về nhà: Ở tiết trước các em đã tìm kiếm thông tin về một đội bóng, một cầu thủ hoặc một nhân vật. Em hãy phân tích mức độ tin cậy của nguồn tin mà em tìm được. Hãy ghi vào vở một ví dụ về tin đồn (trong cuộc sống hoặc trên mạng) và cho biết:

- Tin đồn đó xuất hiện từ sự việc nào?

- Tác hại của tin đồn đó là gì?

Duyệt của TCM

Tổ Phó

GVBM

Bùi Thị Phương Thảo

Nguyễn Thị Phương Diễm